

Bản án số: 70/2017/HSST
Ngày 12 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Thắng;

- Các hội thẩm nhân dân: 1- Ông Nguyễn Xuân Tú;

2- Ông Lê Anh Tuấn;

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Ma Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2017, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/HSST, ngày 18 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo: **Dương Quý Đ**, sinh năm: 1976;

Nơi ĐKNKTT: Xóm Cây T, xã Cây Th, huyện Đ, Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Lý Văn M (Đã chết); Con bà Dương Thị K, sinh năm 1947. Gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ 05 trong gia đình; Có vợ là: Triệu Thị D, sinh năm: 1984; Con: Có 01 con, sinh năm 2002; Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2017 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Dương Quý Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 18 giờ 15 phút ngày 10/5/2017, tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Đoàn Lâm, xã Văn Hán, huyện Đồng Hỷ thì phát hiện một nam thanh niên điều khiển xe mô tô BKS 20H1- 4271, có biểu hiện cất giữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu nam thanh niên đứng lại để kiểm tra. Nam thanh niên tự khai nhận là Dương Quý Đ (sinh năm 1976, trú tại xóm Cây T, xã Cây Th, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên). Tổ công tác kiểm tra người Dương Quý Đ đã phát hiện thu giữ tại tay trái Đ đang cầm 01 túi nilon màu trắng, lớp trong là một gói giấy bạc màu vàng, bên trong có 02 gói nhỏ giấy bạc màu vàng, bên trong cả 02 gói đều có chứa chất bột màu trắng, Đ khai là Hêrôin, mua về với mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ 01 chiếc xe mô tô BKS 20H1- 4271, kiểu dáng Dream, vỏ màu nâu, đã qua sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định (BL 07,08). Qua cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Dương Quý Đ ngày 10/5/2017 có trọng lượng là 0,117 gam (BL 13).

Tại Bản kết luận giám định số 646/KL-PC54 ngày 17/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Dương Quý Đ là chất ma túy, loại Heroin, có tổng trọng lượng là 0,117 gam (BL 15).

Tại cơ quan điều tra, Dương Quý Đ khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 10/5/2017, Đ một mình điều khiển xe mô tô BKS 20 H1- 4271 đến khu vực xóm Đoàn Lâm, xã Văn Hán, huyện Đồng Hỷ để mua Heroin. Khi đến nơi, Đ gặp một người đàn ông tên Hải, không biết địa chỉ và mua của người đó 01 gói Heroin với giá 200.000 đồng. Sau đó, Đ cầm gói Heroin vừa mua được bằng tay trái và điều khiển xe mô tô BKS 20 H1- 4271 để về nhà sử dụng. Khi đi được khoảng 500m thì bị tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ bắt giữ như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án: 02 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, ký hiệu A1, LK; 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream, BKS 20 H1 - 4271, vỏ màu nâu, đã qua sử dụng, số khung GLOIYY*02081443, số máy: FMG*02081443, nhãn hiệu: WOLDWIDE, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ.

Tại bản Cáo trạng số 72/KSĐT-MT ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ đã truy tố Dương Quý Đ về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Dương Quý Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015. Xử phạt: Dương Quý Đ từ 18 đến 24 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 41 Bộ luật hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ký hiệu A1, LK; trả cho bị cáo Đ chiếc xe mô tô mô tô BKS 20 H1- 4271.

Về án phí: Miễn án phí HSST cho bị cáo Dương Quý Đ.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội, không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- **Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:** Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Hỷ, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

- **Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội:** Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ truy tố là đúng người, đúng tội.

Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, Bản kết luận giám định về chất ma túy và khối lượng chất ma

túy, lời khai của người làm chứng. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Hồi 18 giờ 15 phút ngày 10/5/2017, tại khu vực xóm Đoàn Lâm, xã Văn Hán, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, Dương Quý Đ đã có hành vi tàng trữ 02 gói Hêrôin có trọng lượng 0,117 gam với mục đích để sử dụng, khi chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Như vậy, căn cứ Thông tư liên tịch 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP hướng dẫn áp dụng Chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật hình sự năm 1999 thì hành vi tàng trữ 0,117 gam Hêrôin của Dương Quý Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Nội dung khoản 1 Điều 194 Bộ Luật hình sự quy định:

“1. Người nào... tàng trữ trái phép... chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

- Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Như chúng ta đã biết ma túy là một loại độc dược gây nghiện khi sử dụng nó sẽ làm con người lệ thuộc và làm cho con người mất đi nhân cách, nó còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi nêu trên của bị cáo Đ đã và đang bị pháp luật ngăn cấm, bị xã hội lên án, do đó cần phải bị xử phạt mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo Dương Quý Đ xuất thân từ nhân dân lao động nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, sớm mắc tệ nạn xã

hội nghiện ma túy. Do nghiện ma túy, để phục vụ cho nhu cầu của bản thân bị cáo cầm giữ ma túy mang theo người để sử dụng đã dẫn đến phạm tội.

Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 của Quốc Hội tại điểm h khoản 2 Điều 2 có quy định: “Thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015...”

Tại khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: “Điều luật...quy định một hình phạt nhẹ hơn... và quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đó thực hiện trước khi điều luật có hiệu lực thi hành”.

Tương ứng với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, tại khoản 1 của Điều 249 có quy định: *“1. Người nào tàng trữ ... trái phép chất ma túy... thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm”*.

Về khung hình phạt đối với tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt cao nhất là 5 năm tù, nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 cao nhất là 7 năm tù. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo Dương Quý Đ.

Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết xử phạt bị cáo Dương Quý Đ từ 24 đến 30 tháng tù và buộc cách ly xã hội mới đủ để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Mức hình phạt chính mà Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng xử bị cáo trong phần luận tội là phù hợp.

Cần áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo năm 2017 có khó khăn về kinh tế, do đó cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- **Về vật chứng:** Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự cần xử lý các vật chứng như sau:

+ Đối với 02 phong bì niêm phong ký hiệu A1, LK là vật chứng liên quan đến số ma túy cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Đ cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream, BKS 20 H1 - 4271, vỏ màu nâu, đã qua sử dụng, số khung GLOIHY*02081443, số máy: FMG*02081443, nhãn hiệu: WOLDWIDE thu giữ của bị cáo Đ, qua điều tra xác minh chiếc xe này có đăng ký xe mang tên ông Phan Văn Quý ở xóm Đá Gân, xã Đồng Liên, huyện Phú Bình; chủ xe đã bán từ lâu không còn nhớ đã bán cho ai; bị cáo Đ mua lại của người khác không có giấy tờ, tuy nhiên qua tra cứu thông tin chiếc xe này không có trong danh sách cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Tại phiên tòa, bị cáo trình bày chiếc xe máy dùng làm phương tiện đi lại cho cả gia đình, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX trả lại chiếc xe này cho bị cáo, xét không cần thiết phải tịch thu chiếc xe máy của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp. (Giấy đăng ký xe hiện bị cáo vẫn giữ, cơ quan điều tra không thu giữ).

- Về những vấn đề khác:

Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo năm 2017 có Giấy chứng nhận hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí; căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án cần miễn án phí HSST cho bị cáo.

Trong vụ án này có người đàn ông tên Hải bán Hêrôin cho Đ, nhưng do Đ không biết địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Hỷ không có đủ căn cứ để xử lý.

Bởi các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Dương Quý Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt: Dương Quý Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (10/5/2017). Áp dụng Điều 228 Bộ luật TTHS tiếp tục tạm giam bị cáo Dương Quý Đ 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 41 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ký hiệu A1, LK.

Trả cho bị cáo Đ 01 xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu: WOLDWIDE; màu sơn: Nâu; BKS 20H1 – 4271; số khung: GLOIYY*02081443; số máy: FMG*02081443.

(Đặc điểm tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng và biên bản xác định chất lượng tài sản cùng ngày 29/8/2017).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí HSST cho bị cáo Dương Quý Đ, do bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Dương Quý Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- T.H.A DS huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tất Thắng